UBND TỈNH BẮC GIANG **HỘI ĐỒNG PHPBGDPL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1358 /QĐ-HĐPH	*Bắc Giang, ngày 03 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Giang

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tại Tờ trình số 39/TTr-STP ngày 30/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1774/QĐ-HĐPH ngày 22/11/2013 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 1973/QĐ-HĐPH ngày 23/11/2017 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 1774/QĐ-HĐPH ngày 22/11/2013 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan Ủy viên Hội đồng, cơ quan Thường trực Hội đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PTC.UBND tỉnh;
- Hội đồng PHPBGDPL huyện, TP;
- Lưu: VT, NC.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Mai Sơn

UBND TỈNH BẮC GIANG
HỘI ĐỒNG PHPBGDPL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh Bắc Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1358 /QĐ-HĐPH ngày 03 /7/2021 của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Giang)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh (gọi tắt là Hội đồng).

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

Quy chế này điều chỉnh hoạt động của Hội đồng, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực, các ủy viên Hội đồng; Cơ quan Thường trực của Hội đồng, Tổ Thư ký của Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

1. Hội đồng có chức năng tư vấn cho UBND tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (gọi tắt là PBGDPL); chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện công tác PBGDPL và huy động nguồn lực cho công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

2. Hàng năm, Hội đồng có nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh:

a) Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trên địa bàn trong công tác PBGDPL;

b) Đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành văn bản về cơ chế, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL;

c) Xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch của UBND, Chủ tịch UBND cùng cấp về PBGDPL và truyền thông chính sách pháp luật tại địa phương;

d) Triển khai công tác PBGDPL trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh tại địa phương;

đ) Hướng dẫn tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại địa phương; thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL trên địa bàn phù hợp với Chương trình chuyển đổi số quốc gia;

e) Xây dựng Kế hoạch kiểm tra các sở, ngành, địa phương về công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh;

g) Xây dựng, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật của tỉnh; hướng dẫn UBND các huyện, thành phố củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản có liên quan; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật.

h) Tư vấn lập dự toán kinh phí PBGDPL trình HĐND, UBND tỉnh;

i) Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa hoạt động PBGDPL, huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia thực hiện công tác PBGDPL, truyền thông về chính sách pháp luật;

k) Tổ chức sơ kết, tổng kết và tổ chức thi đua khen thưởng về công tác PBGDPL trên phạm vi toàn tỉnh;

l) Thực hiện các nhiệm vụ khác được UBND, Chủ tịch UBND cùng cấp giao.

Điều 4. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc tập thể, quyết định các vấn đề theo đa số.

2. Ủy viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Các Ủy viên Hội đồng được phân công nhiệm vụ cụ thể, đề cao trách nhiệm, phát huy năng lực, tăng cường sự phối hợp, trao đổi thông tin trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các Ủy viên Hội đồng có thể huy động đơn vị, cá nhân thuộc cơ quan, tổ chức mình hoặc nguồn nhân lực hợp pháp khác để tham gia thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Phương thức hoạt động của Hội đồng

1. Hoạt động của Hội đồng được triển khai theo phương thức vừa bao quát, thống nhất, toàn diện và cụ thể về các hoạt động phối hợp PBGDPL, vừa phân công phụ trách theo lĩnh vực, địa bàn, đối tượng PBGDPL cụ thể.

2. Hội đồng hoạt động theo chương trình, kế hoạch, đề án, về nội dung PBGDPL cụ thể do Hội đồng ban hành hoặc do UBND tỉnh giao.

3. Trên cơ sở kế hoạch, chương trình công tác PBGDPL của Hội đồng Trung ương và UBND tỉnh, Hội đồng có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện; chỉ đạo, hướng dẫn và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các ngành ủy viên Hội đồng, Hội đồng các huyện, thành phố và cơ quan, tổ chức khác thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

Chương II
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng

Cơ cấu tổ chức của Hội đồng gồm:

1. Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực, Phó Chủ tịch và Ủy viên Hội đồng

a) Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch UBND tỉnh, do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định;

b) Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng là Giám đốc Sở Tư pháp;

c) Phó Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;

d) Ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Mời đại diện lãnh đạo các cơ quan, tổ chức sau làm Ủy viên Hội đồng: Ban Tuyên giáo, Ban Nội chính, Ban Dân vận, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cơ quan Thi hành án dân sự, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội

Cựu chiến binh, Liên đoàn lao động, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Luật gia, Hiệp hội doanh nghiệp, Đoàn Luật sư.

2. Cơ quan Thường trực của Hội đồng là Sở Tư pháp.

3. Tổ Thư ký của Hội đồng là Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật - Sở Tư pháp.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng và chịu trách nhiệm trước người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng và trước pháp luật về hoạt động của Hội đồng.

2. Ban hành: Quy chế hoạt động của Hội đồng; Thông báo phân công nhiệm vụ của Hội đồng; kế hoạch hoạt động của Hội đồng; báo cáo, kết luận và văn bản khác của Hội đồng theo đề nghị của Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng.

3. Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng, Cơ quan thường trực Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động và lĩnh vực được phân công, phụ trách; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.

4. Triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

5. Huy động chuyên gia, nhà khoa học, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng khi cần thiết.

6. Định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về tình hình thực hiện công tác PBGDPL của các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh.

7. Xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PBGDPL theo đề nghị của Cơ quan thường trực Hội đồng, các cơ quan, ban, ngành tỉnh và Hội đồng các huyện, thành phố.

8. Giải quyết các công việc khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng

1. Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động chung của Hội đồng, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo chương trình, kế hoạch công tác được Chủ tịch Hội đồng ban hành.

3. Đôn đốc các Ủy viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác PBGDPL thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý, phụ trách theo chương trình, kế hoạch hoạt động, Thông báo phân công nhiệm vụ của Hội đồng.

4. Đề nghị cơ quan, tổ chức có đại diện tham gia Hội đồng cử người thay thế Ủy viên Hội đồng.

5. Chỉ đạo Cơ quan thường trực Hội đồng, Tổ Thư ký của Hội đồng trong việc tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng chuẩn bị nội dung, điều kiện tổ chức phiên họp Hội đồng.

6. Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng, chương trình, kế hoạch hoạt động và văn bản khác của Hội đồng.

7. Chủ trì phiên họp của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

8. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công hoặc ủy quyền.

2. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Hội đồng

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Ủy viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

2. Tham mưu, đề xuất Hội Đồng, Chủ tịch Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về PBGDPL chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý và công tác phối hợp với các Ủy viên Hội đồng để tổ chức thực hiện công tác PBGDPL.

3. Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm Ủy viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số công tác PBGDPL trong ngành, lĩnh vực phụ trách.

4. Được cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Hội đồng, tài liệu PBGDPL và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

5. Định kỳ 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu tổng hợp kết quả, báo cáo Hội đồng và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Thường trực của Hội đồng

1. Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 3, Điều 7, Điều 8 của Quy chế này.

2. Chủ trì tham mưu xây dựng các dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng; theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các văn bản này.

3. Tham mưu giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về PBGDPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Đảm bảo các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

5. Dự toán kinh phí, quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật.

6. Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành là Ủy viên của Hội đồng để tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị, sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL theo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng giao.

Điều 12. Tổ thư ký của Hội đồng

1. Tổ Thư ký của Hội đồng là Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật thuộc Sở Tư pháp do đồng chí Trưởng phòng làm Tổ trưởng, các công chức trong phòng làm thành viên.

2. Tổ Thư ký hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và hưởng các chế độ theo quy định (nếu có).

3. Tổ trưởng Tổ thư ký có trách nhiệm tổ chức điều hành mọi hoạt động của Tổ, phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Tổ và chịu trách nhiệm trước Cơ quan Thường trực, Phó chủ tịch thường trực Hội đồng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được giao.

4. Tổ thư ký có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Giúp Cơ quan Thường trực của Hội đồng tham mưu, triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 10 của Quy chế này; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng với các ngành ủy viên Hội đồng.

b) Tổng hợp, theo dõi và báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Cơ quan thường trực của Hội đồng giao.

Điều 13. Chế độ làm việc và thông tin, báo cáo của Hội đồng

1. Các Ủy viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân của các Ủy viên Hội đồng trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng.

2. Hội đồng có trách nhiệm báo cáo định kỳ (06 tháng, năm), đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về tình hình hoạt động của Hội đồng.

3. Thực hiện sơ kết, tổng kết hoạt động của Hội đồng và triển khai nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.

4. Hội đồng có thể họp bất thường theo nhiệm vụ của công tác PBGDPL hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 14. Chế độ kiểm tra

1. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, Chủ tịch Hội đồng quyết định tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác PBGDPL của các cơ quan, tổ chức là Ủy viên Hội đồng và Hội đồng các huyện, thành phố.

2. Cơ quan thường trực Hội đồng có trách nhiệm tham mưu, giúp Chủ tịch Hội đồng tổ chức kiểm tra theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các Ủy viên Hội đồng có trách nhiệm sắp xếp, bố trí thời gian tham gia các đoàn kiểm tra của Hội đồng theo kế hoạch.

4. Tổ Thư ký có trách nhiệm tham mưu Cơ quan Thường trực của Hội đồng chuẩn bị nội dung, điều kiện cần thiết phục vụ kiểm tra, xây dựng kết luận, báo cáo kết quả kiểm tra.

Điều 15. Mối quan hệ giữa Hội đồng tỉnh với các ngành Ủy viên Hội đồng và Hội đồng các huyện, thành phố

1. Hội đồng tỉnh chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn, định hướng nội dung PBGDPL và kiểm tra hoạt động PBGDPL đối với các ngành Ủy viên Hội đồng và Hội đồng các huyện, thành phố.

2. Các ngành Ủy viên Hội đồng và Hội đồng các huyện, thành phố thực hiện nhiệm vụ PBGDPL theo quy định và có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động PBGDPL với Hội đồng tỉnh.

Điều 16. Việc sử dụng con dấu

1. Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của UBND tỉnh.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng sử dụng con dấu của Sở Tư pháp.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của Văn phòng UBND tỉnh.

4. Ủy viên Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi công tác.

Điều 17. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ Thư ký của Hội đồng do ngân sách nhà nước bảo đảm. Hằng năm, Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực của Hội đồng lập dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ Thư ký để tổng hợp trong dự toán ngân sách nhà nước của Sở Tư pháp gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh cấp và huy động từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Khen thưởng

Các Ủy viên Hội đồng, các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PBGDPL được khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 19. Xử lý kỷ luật

Các Ủy viên Hội đồng, các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong công tác PBGDPL thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh, Ủy viên Hội đồng có trách nhiệm đề xuất, kiến nghị về Sở Tư pháp (Cơ quan Thường trực của Hội đồng) để tổng hợp, trình Hội đồng xem xét, sửa đổi, bổ sung./.